

BÁO GIẢNG TUẦN 28 (TỪ NGÀY 31/3/2025 ĐẾN NGÀY 4/4/2025)

THỨ	TIẾT		MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Hai 31/3	S	1	HĐTN	82	SHDC: Tham gia hát, đọc thơ về quê hương, đất nước		
		2	Toán	136	Thực hành và trải nghiệm đo độ dài (tiết 1)	GADT	Bảng con, nháp
		3	Tiếng Việt	271	Đọc: Những cách chào độc đáo (tiết 1)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
		4	Tiếng Việt	272	Đọc: Những cách chào độc đáo (tiết 2)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	70	Luyện tập	Soi bài	VBT TV
		6	Đạo đức	28	Bài 12: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường (tiết 1)	GADT	Tranh, ảnh MH
		7	Âm nhạc	28	Ôn tập bài hát: Trang trại vui vẻ. Đọc nhạc: Bài số 4		Đàn, phách
		8					
Ba 1/4	S	1	GDTC	55	Động tác di chuyển không bóng (tiết 3)	GADT	Tranh, ảnh MH
		2	Tiếng Việt	273	Viết: Chữ hoa A (kiểu 2)	Soi bài	Chữ hoa mẫu, máy soi
		3	Tiếng Việt	274	Nói và nghe: Kể chuyện Lớp học viết thư	GADT	Tranh SGK, video MH
		4	Toán	137	Thực hành và trải nghiệm đo độ dài (tiết 2)	Soi bài	Bảng con, nháp
	C	5					
		6					
		7					
		8					
Tư 2/4	S	1	TNXH	55	Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu (tiết 2)	GADT	Tranh, ảnh MH
		2	Ngoại ngữ	55	Unit 13: Lesson 2 – Task 3, 4, 5	GADT	Thẻ card
		3	Tiếng Việt	275	Đọc: Thư viện biết đi (tiết 1)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH

	C	4	Tiếng Việt	276	Đọc: Thư viện biết đi (tiết 2)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
		5	Toán	138	Luyện tập/75		VBT Toán
		6	Toán (Bs)	50	Luyện tập	GADT	Bảng con, nháp
		7	HĐTN	83	Bài 28: Cảnh đẹp quê em	GADT	Tranh, ảnh, video MH
		8					
Năm 3/4	S	1	Tiếng Việt	277	Nghe – viết: Thư viện biết đi	Soi bài	Bảng con, máy soi
		2	Tiếng Việt	278	LTVC – Tuần 28	GADT	VBT TV
		3	Toán	139	Luyện tập/76	GADT	Bảng con, vở ô li
		4	GDTC	56	Động tác di chuyển không bóng (tiết 4)	GADT	Tranh, ảnh, video MH
	C	5	TNXH	56	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu (tiết 2)	GADT	Tranh, ảnh MH
		6	TV (Bs)	71	Luyện tập		VBT TV
		7	Ngoại ngữ	56	Unit 13: Lesson 2 – Task 6, 7, 8	GADT	Thẻ card
		8					
Sáu 4/4	S	1	Tiếng Việt	279	LVD: Viết đoạn văn giới thiệu một đồ dùng học tập	Soi bài	VBT TV, máy soi
		2	Tiếng Việt	280	Đọc mở rộng – Tuần 28	GADT	Truyện, tranh
		3	Toán	140	Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000	GADT	Bảng con, nháp
		4	HĐTN	84	Sinh hoạt lớp	GADT	Tranh, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	72	Luyện tập	GADT	VBT TV
		6	Mĩ thuật	28	Thầy cô của em (tiết 3)	GADT	Tranh, ảnh MH
		7	Toán (Bs)	51	Luyện tập	Soi bài	VBT Toán
		8					

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 28

Thứ Hai ngày 31 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm

SHDC: THAM GIA HÁT, ĐỌC THƠ VỀ QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

HS có khả năng:

1. Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.
2. Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...
3. Giới thiệu được cảnh đẹp quê em.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên:
 - Loa, mic, máy tính có kết nối mạng Internet, video hài...
 - Văn nghệ: tiết mục với nội dung hát, múa về mái trường, thầy cô, bạn bè.
2. Học sinh: Văn nghệ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
1. Chào cờ (15 - 17') - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường. - Thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua. - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. 2. Sinh hoạt dưới cờ: - Tham gia hát, đọc thơ về quê hương đất nước. (15 - 16') * Khởi động: - GV yêu cầu HS khởi động hát - GV dẫn dắt vào hoạt động.	- HS điều khiển lễ chào cờ. - HS lắng nghe.
 - GV lần lượt chiếu / đưa ra những tranh ảnh về các danh thắng của địa phương để gợi cho HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy (khoảng 4 địa danh). - GV hỏi xem HS đã đến các danh lam thắng cảnh ấy chưa. + Nếu đến rồi, em có cảm nhận gì về danh	- HS hát. - HS lắng nghe
	- HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy - HS lắng nghe, ghi nhớ trả lời

thắng ấy. + Nếu chưa, em có muốn đến tận mắt nhìn ngắm cảnh đẹp ấy không? Em muốn đi cùng ai? - GV đề nghị HS chơi theo nhóm hoặc cặp đôi: một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó. Kết luận: Mỗi địa phương, miền quê đều có những danh lam thắng cảnh của mình. Em sống ở nơi nào thì cần hiểu về phong cảnh của nơi đó. Chúng ta rất tự hào về cảnh đẹp của quê hương. 3. Tổng kết, dặn dò (2- 3') - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề	- HS chơi theo nhóm hoặc cặp đôi: một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó. - Lắng nghe - HS thực hiện yêu cầu. - Lắng nghe
---	--

Tiết 2: Toán

THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm.
- HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra.

* Phát triển năng lực và phẩm chất:

- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m.
- Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề (tình huống đơn giản).
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.
- HS: SGK, dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m , thước kẻ 2 dm , thước dây 1 m.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát	

* Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS biết cách làm thước dây chia theo m và dm. - HS biết đưa ra con số ước lượng kích thước, khoảng cách và đo lại để kiểm tra. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: 2.1. Hoạt động <i>Bài 1: Làm thước dây</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHDHS cách làm thước dây. - GV chia nhóm (nhóm 4) cho HS thực hành làm thước dây. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV đánh giá kết quả của các nhóm. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây. - GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành. - GV nhận xét, đánh giá. <i>Bài 3: Số?</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHD, tổ chức cho HS thực hành ngoài trời. - GV nhận xét, đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Nhận xét giờ học. - GV nhắc HS ghi nhớ <i>Tìm hiểu quăng đường từ nhà em đến trường dài bao nhiêu ki – lô – mét?</i>	- HS hát - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hành. - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành. - Các nhóm báo cáo kết quả. - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm việc ngoài trời theo nhóm 4. - HS báo cáo kết quả. - HS nêu.
---	---

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài. Nhận biết được cách chào hỏi của người dân một số nước trên thế giới.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: hiểu được cách tổ chức thông tin trong văn bản.

- Có ý thức lịch sự trong chào hỏi nói riêng và trong giao tiếp nói chung; có tinh thần hợp tác thảo luận nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV hỏi: + Hàng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào? + Em có biết đáp lời chào bằng các ngôn ngữ khác với Tiếng Việt không? + Ngoài việc nói lời chào, em còn chào bằng các hành động nào? - Cho HS quan sát thêm tranh và GV dẫn dắt, giới thiệu bài.	- 2-3 HS chia sẻ.
2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. - HDHS chia đoạn: (3 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>rất đặc biệt</i> . + Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>từng bước</i> . + Đoạn 3: Còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Ma-ri-ô, Niu Di-lân, Dim-ba-bu-ê...</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Trên thế giới/ có những cách chào phổ biến/ như bắt tay, vẫy tay/ và cúi chào....</i>	- Cả lớp đọc thầm. - HS đọc nối tiếp đoạn. - 2-3 HS luyện đọc. - 2-3 HS đọc.

- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba. * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.78. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.42. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý đọc các tên phiên âm nước ngoài. - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. * Mục tiêu: - HS đọc lưu loát, đọc diễn cảm văn bản theo lời các nhân vật. * Phương pháp: Thuyết trình. * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78. - YC HS trả lời câu hỏi + Trong bài câu nào là câu hỏi? + Dấu hiệu nào cho em biết đó là câu hỏi? - Hoàn thiện bài 3 vào VBTTV/tr.42. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i>	- HS thực hiện theo nhóm ba. - HS chia sẻ. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Trên thế giới có những cách chào phổ biến: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào. C2: Người dân một số nước có những cách chào đặc biệt: Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân chào chà mũi vào trán; người Ấn Độ chào chắp hai tay, cúi đầu; Nhiều người ở Mỹ chào đâm nhẹ vào nắm tay của nhau.... C3: C: Nói lời chào. C4: Cách chào khác: Khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai... - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ đáp án. - 1-2 HS đọc. - HS hoạt động nhóm 2, thực hiện thực hành theo yêu cầu.
---	---

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.78. - HDHS thực hành hỏi – đáp về những cách chào được nói đến trong bài. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi các nhóm lên thực hiện. - Hoàn thiện bài 4 vào VBTTV/tr.42. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 4-5 nhóm lên bảng.
---	--

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng các tên phiên âm nước ngoài; đọc rõ ràng một VB thông tin ngắn.
- Nhận biết được cách chào của người dân một số nước trên thế giới.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

3. Phẩm chất:

- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu học sinh làm việc nhóm: + Hằng ngày, em thường chào và đáp lời chào của mọi người như thế nào? - Gv nhận xét và tuyên dương. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Theo bài đọc, trên thế giới có những cách chào phổ biến nào? - GV gọi HS đọc yêu cầu . - HS làm việc cá nhân và nhóm: + Từng HS xem lại đoạn 1 để tìm ý trả lời. + Trao đổi trong nhóm. - Đại diện 2-3 nhóm nói trước lớp.	- Học sinh thảo luận nhóm - Hs trả lời - 1 HS đọc - HS làm việc nhóm đôi + HS đọc thầm đoạn 1 + Làm việc nhóm - 2-3 HS trả lời: Bắt tay, vẫy tay và cúi chào là cách chào phổ biến trên thế giới - Hs nhận xét - HS làm bài .

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV và HS thống nhất đáp án. - Yc hs làm vở Bài 2: Dựa vào bài đọc nội từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B. - YC hs đọc đầu bài. - HS làm việc cá nhân và nhóm: + HS đọc thầm lại đoạn 2, tìm thông tin về cách chào đặc biệt của người dân từng nước. + HS kết hợp ý ở cột A và cột B theo thông tin đúng đã tìm được. + HS trao đổi nhóm. - Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. - GV và HS thống nhất. - Hs làm bài - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 3: Chép lại câu hỏi trong bài đọc và trả lời câu hỏi đó? - YC hs đọc đầu bài - HS trao đổi nhóm để tìm câu hỏi trong bài đọc. Và trả lời câu hỏi đó. - Đại diện 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. - GV tổng kết đáp án đúng - GV nhận xét , kết luận Bài 4: Điền từ chỉ hoạt động thích hợp vào mỗi chỗ trống . - GV cho HS nêu yêu cầu - 2 hs đọc các từ chỉ hoạt động - GV cho hs làm việc nhóm đôi - YC HS làm bài - GV cho 2-3 hs làm bài trước lớp. - GV nhận xét tuyên dương Bài 5: Viết 1-2 câu về thầy giáo sẽ trong	- HS đọc yêu cầu + Từng cá nhân đọc thầm, trả lời câu hỏi. + Nói ra nháp + Đưa ra trao đổi nhóm - 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp : + Người Ma-ô-ri ở Niu Di-lân - chạm nhẹ mũi và trán. + Người Ấn Độ - chắp hai tay, cúi đầu + Nhiều người ở Mỹ -Đắm nhẹ vào nắm tay của nhau. + Người Dim-ba-bu-ê -vỗ tay. - HS nhận xét, bổ sung - HS đọc bài làm - HS đọc yêu cầu - Hs làm việc nhóm - 2-3 hs trả lời: <i>chào có thể bằng lời hoặc bằng hành động (khoanh tay chào, cười chào hỏi, vỗ vai,...)</i> - HS chữa bài, nhận xét, bổ sung - HS hoàn thành vào VBT - HS đọc yêu cầu - HS quan sát - HS làm bài + trả lời; bắt, vỗ, bắt, vỗ.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
câu chuyện lớp học viết thư. - GV yêu cầu HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm vào vở , thu 1-2 bài chiếu lên màn hình nhận xét - GV chữa bài: + Khi viết câu lưu ý điều gì? - GV nhận xét . 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS đọc đề bài - HS làm vào vở <i>Trong lớp học viết thư, thầy giáo sẽ là người rất cẩn thận, tỉ mỉ dạy học trò từng chút. Ở lớp ai cũng yêu quý thầy giáo và viết thư hỏi thăm thầy.</i> - HS nhận xét - HS lắng nghe

Thứ Ba ngày 1 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 2: Tiếng Việt
CHỮ HOA A (Kiểu 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Biết viết chữ viết hoa A (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Anh em bốn biển cùng chung một nhà.*

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A (kiểu 2).
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Phát hiện giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: - Biết viết chữ viết hoa A hoa kiểu 2 cỡ vừa và cỡ nhỏ. - Viết đúng câu ứng dụng: <i>Anh em bốn biển cùng chung một nhà.</i>	- 1-2 HS chia sẻ.

* Phương pháp: Phát hiện và giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.  - GV tổ chức cho HS nêu: + Độ cao, độ rộng chữ hoa A (kiểu 2). + Chữ hoa A (kiểu 2) gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A (kiểu 2). - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét. - YC HS viết bảng con. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng. - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết. - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: + Viết chữ hoa A (kiểu 2) đầu câu. + Cách nối từ A (kiểu 2) sang n. + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu. * Hoạt động 3: Thực hành luyện viết. - YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A (kiểu 2) và câu ứng dụng trong vở Luyện viết. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 2-3 HS chia sẻ. - HS quan sát. - HS quan sát, lắng nghe. - HS luyện viết bảng con. - 3-4 HS đọc. - HS quan sát, lắng nghe. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
--	---

Tiết 3: Tiếng Việt

NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN LỚP HỌC VIẾT THƯ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết được các chi tiết trong câu chuyện *Lớp học viết thư* qua tranh minh họa.
- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Quan sát giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: Tạo chú ý cho học sinh * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Nghe kể chuyện. - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: + Tranh vẽ cảnh ở đâu? + Trong tranh có những ai? + Mọi người đang làm gì? - GV giới thiệu về câu chuyện: Câu chuyện kể về một lớp học viết thư của thầy giáo sẻ. Hãy lắng nghe câu chuyện để biết các bạn đã được học những gì về cách viết thư, gửi thư và gửi thư cho ai. - GV kể 2 lần kết hợp hỏi các câu hỏi dưới tranh để HS ghi nhớ câu chuyện. * Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh. - GV cho HS quan sát lại tranh - HS thảo luận theo nhóm 4 kể lại từng đoạn của câu chuyện. - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS. - Gọi HS lên kể lại toàn bộ câu chuyện. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 3: Vận dụng:	- 1-2 HS chia sẻ. - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ. - HS lắng nghe. - HS quan sát. - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp. - 1-2 HS kể

- HDHS cho người thân xem tranh minh họa câu chuyện <i>Lớp học viết thư</i> và kể cho người thân nghe về thầy giáo sẽ trong câu chuyện. - YCHS hoàn thiện bài tập 5 trong VBTTV, tr.43. - Nhận xét, tuyên dương HS.	- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS lắng nghe. - HS chia sẻ.
---	--

3. củng cố, dặn dò:

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét giờ học.

Tiết 4: Toán

THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI (tiếp theo)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Kiến thức, kĩ năng:

- Biết đo độ dài của đồ vật bằng cách gộp độ dài nhiều lần của thước kẻ.

* Phát triển năng lực và phẩm chất:

- HS Phát triển năng lực ước lượng độ dài, khoảng cách theo dm và m.
- HS có khả năng cảm nhận và so sánh được quãng đường dài, ngắn hơn (theo đơn vị đo km).
- Qua hoạt động thực hành sử dụng thước để đo, HS phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề (tình huống đơn giản).
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m, thước kẻ 2 dm, thước dây 1 m.
- HS: SGK, dải dây bằng giấy (hoặc vải hoặc nhựa) dài hơn 3 m, thước kẻ 2 dm, thước dây 1 m.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Biết đo độ dài của đồ vật bằng cách gộp độ dài nhiều lần của thước kẻ. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: 2.1. Hoạt động	- HS hát

<i>Bài 1:</i> a. Số? - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS quan sát tranh, hiểu nội dung trong mỗi bóng nói rồi tìm số thích hợp với ô có dấu “?”. - GV nhận xét, kết luận. b. - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Lưu ý cho HS việc ước lượng đo kích thước một số vật bằng thước dây. - GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn. - GV nhận xét, đánh giá. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHDHS chia nhóm, ghi câu trả lời vào phiếu thực hành gồm tên và độ dài quãng đường từ nhà đến trường (đã chuẩn bị ở nhà). Mỗi nhóm tìm ra 2 HS xa và gần trường nhất và đánh dấu trong phiếu. - GV chia nhóm yêu cầu các nhóm thực hành. - GV nhận xét, đánh giá. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Nhận xét giờ học.	- 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hành, nhiều em nêu kết quả và cách làm. + Cửa sổ rộng 10dm. + Bàn dài 8dm. + Tủ sách rộng hơn 12dm. - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hành ước lượng và đo, ghi kết quả vào phiếu thực hành. - HS báo cáo kết quả. - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS chú ý nghe, làm việc nhóm và báo cáo kết quả. - HS nêu.
--	--

Thứ Tư ngày 2 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt
THƯ VIỆN BIẾT ĐI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn, biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ sự vật, hoạt động; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý sách, ham đọc sách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - Gọi HS đọc bài <i>Những cách chào đọc đáo</i>. - Hãy nói điều em thích nhất trong bài đọc? - Nhận xét, tuyên dương. 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - GV cho HS quan sát tranh. - GV hỏi: + Tranh vẽ gì? + Em đã bao giờ đến thư viện chưa? + Em thường đến thư viện để làm gì? + Trong thư viện thường có những gì? + Các thư viện mà em biết có thể di chuyển được hay không? + Theo em, làm thế nào thư viện có thể di chuyển được? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: đọc chậm, rõ ràng. - HDHS chia đoạn: (2 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>thư viện biết đi</i>. + Đoạn 2: Còn lại. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>Thư viện Lô-gô-xơ, thủ thư....</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Nó nằm trên một con tàu biển khổng lồ, có thể chở được 500 hành khách/ và đã từng đi qua 45 nước/ trên thế giới.//</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS	- 3 HS đọc nối tiếp. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát - 2-3 HS chia sẻ. - Cả lớp đọc thầm. - 3-4 HS đọc nối tiếp. - HS luyện đọc theo nhóm đôi.

luyện đọc đoạn theo nhóm đôi. * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.81. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV/tr.43 - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc đọc chậm, rõ ràng.... - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81. + Từ ngữ chỉ sự vật: + Từ ngữ chỉ hoạt động: - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 4 trong VBTTV/tr.44. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.81. - HDHS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cảnh mượn sách. - GV sửa cho HS cách diễn đạt. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Mọi người đến thư viện để đọc sách hoặc mượn sách về nhà. C2: 1-2, 2-1, 2-2 C3: Vì chúng có khả năng di chuyển để mang sách cho người đọc. C4: Giúp mọi người không cần phải đi xa mà vẫn đọc được sách - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp. - 2-3 HS đọc. - HS nêu nối tiếp. + Từ ngữ chỉ sự vật: thư viện, thủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà. + Từ ngữ chỉ hoạt động: đọc, nằm im, băng qua. - HS đọc. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
---	---

Chiều:

Tiết 6: Toán
LUYỆN TẬP/75

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kỹ năng chuyển đổi, cộng và trừ các số đo với đơn vị đo (cùng loại); áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Hiểu và vận dụng giải toán đối với các mô hình toán học liên quan đến độ dài.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, phiếu bài tập.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng học Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Củng cố kĩ năng chuyển đổi, cộng và trừ các số đo với đơn vị đo (cùng loại); áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: 2.1. Luyện tập: <i>Bài 1: Số?</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHDHS làm bài. - GV nhận xét, kết luận. <i>Bài 2: Số?</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHDHS đếm khoảng trống để biết chiều dài của mỗi đoạn.	- HS hát - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe, làm bài vào phiếu và nối tiếp nêu kết quả. a. $3\text{dm} = 30\text{cm}$ $6\text{dm} = 60\text{cm}$ $6\text{m} = 60\text{dm}$ $3\text{m} = 300\text{cm} \dots$ b. $200\text{cm} = 2\text{m}$ $500\text{cm} = 5\text{m}$ $20\text{dm} = 2\text{m}$ $50\text{dm} = 5\text{m}$ - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe, quan sát tranh rồi tìm số thích hợp. - HS nêu kết quả, lớp nhận xét :

- GV nhận xét, kết luận. Bài 3: Số? - Gọi HS đọc YC bài. - GVHDHS dựa trên cách đánh dấu vạch đo, số đo trên thước rồi tìm số. - GV nhận xét, khen ngợi HS. Bài 4: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GVHDHS phân tích bài toán và làm bài vào vở. + GV quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn. - GV nhận xét, kết luận. 3. Củng cố, dặn dò: - GV nhắc lại ND tiết học. - Nhận xét giờ học. - Nhắc HS ghi nhớ nội dung bài và chuẩn bị tiết sau.	+ Chiều dài đoạn AB là 9m. + Độ dài cây cầu là 21m. - 1 HS đọc. - HS nêu kết quả: + Vạch A chỉ số đo 10dm. + Vạch B chỉ số đo 11dm. + Vạch C chỉ số đo 12dm. - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm vào vở và trình bày bảng lớp. Bài giải Trạm dừng nghỉ còn cách điểm tham quan số ki – lô – mét là: $50 - 25 = 25 \text{ (km)}$ Đáp số: 25 km
--	---

Tiết 6: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố tên và ước lượng chiều dài, chiều cao đồ vật ở xung quanh có độ dài không quá 1000m
- Thực hành tính kích thước, khoảng cách khi phải đo, chấp nối nhiều lần sử dụng thước kẻ ngắn.

2. Năng lực:

- Phát triển khả năng cảm nhận và so sánh được quãng đường dài, ngắn hơn (theo đơn vị đo km).
- Phát triển năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán, năng lực giải quyết vấn đề (tình huống đơn giản).

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các đồ dùng thước đo dm, m.
- HS: Bộ đồ dùng học toán 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động:	

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ								
- GV cùng cả lớp chơi trò chơi truyền điện - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học. - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Em hãy tìm hiểu rồi viết tên và chiều dài của một cây cầu gần nơi ở có độ dài không quá 1000m. - GV gọi HS nêu yêu cầu - GV yêu cầu HS các nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương HS Bài 2: Em hãy tìm ba cái cây cao hơn 1m gần nơi ở, thử ước lượng xem mỗi cây đó cao khoảng bao nhiêu mét rồi ghi lại vào bảng. vào bảng. - Gọi HS nêu yêu cầu - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi. - GV cùng lớp chữa bài. 3. Củng cố, dặn dò: - GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. - Khi gặp khoảng cách khi phải đo dài hơn thước kẻ, em phải làm gì? - GV nhận xét, dặn dò. - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS tham gia chơi. - HS lắng nghe. - HS đọc - HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào vở - HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - 1 nhóm làm bảng phụ và treo lên bảng. VD <table border="1"> <tr> <th>Tên cây</th><th>Em ước lượng</th></tr> <tr> <td>Cây mít</td><td>8m</td></tr> <tr> <td>Cây chuối</td><td>6m</td></tr> <tr> <td>Cây xoài</td><td>5m</td></tr> </table> - HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. - phải chấp nối nhiều lần sử dụng thước kẻ ngắn.	Tên cây	Em ước lượng	Cây mít	8m	Cây chuối	6m	Cây xoài	5m
Tên cây	Em ước lượng								
Cây mít	8m								
Cây chuối	6m								
Cây xoài	5m								

Tiết 7: Hoạt động trải nghiệm
BÀI 28: CẢNH ĐẸP QUÊ EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS cùng lên kế hoạch đến thăm cảnh đẹp quê hương.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

-HS nghĩ về danh thắng sắp được đến để chuẩn bị tâm thế tìm hiểu.

-HS nhớ lại tên, hình ảnh các danh thắng của địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Video / clip hình ảnh thực tế dùng cho nội dung giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước.

- Tranh ảnh, các câu ca dao về các danh lam thắng cảnh ở Việt Nam và địa phương.

- Các thẻ chữ bằng bìa màu.

Phần thưởng cho các *Hướng dẫn viên du lịch nhí* tài năng.

- HS: Sách giáo khoa; đồ dùng học tập

Bìa màu, bút màu để làm tờ rơi.

Giấy A4 để viết bài giới thiệu cảnh đẹp quê hương.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV lần lượt chiếu / đưa ra những tranh ảnh về các danh thắng của địa phương để gợi cho HS nhớ lại những cảnh đẹp ấy (khoảng 4 địa danh). - GV hỏi xem HS đã đến các danh lam thắng cảnh ấy chưa. + Nếu đến rồi, em có cảm nhận gì về danh thắng ấy. + Nếu chưa, em có muốn đến tận mắt nhìn ngắm cảnh đẹp ấy không? Em muốn đi cùng ai? GV đề nghị HS chơi theo nhóm 4 : một HS mô tả hình ảnh danh thắng, (các) HS khác đoán tên danh thắng đó của địa phương, có thể dựa trên những hình ảnh GV đã đưa ra trước đó. Kết luận: Mỗi địa phương, miền quê đều có những danh lam thắng cảnh của mình. Em sống ở nơi nào thì cần hiểu về phong cảnh của nơi đó. Chúng ta rất tự hào về cảnh đẹp của quê hương. - GV dẫn dắt, vào bài. 2. Khám phá chủ đề: Xây dựng kế hoạch tham quan một cảnh đẹp quê hương - GV đề nghị mỗi tổ viết vào thẻ chữ tên một cảnh đẹp quê hương mà HS mong muốn được đến thăm. - GV dẫn dắt đề từ các thẻ chữ (các cảnh đẹp quê hương) ấy HS cùng lựa chọn một địa điểm hợp lí để cả lớp đi tham quan vào ngày cuối tuần. Tiêu chí lựa chọn:	- HS quan sát, thực hiện theo HD. - HS chơi theo nhóm 4 - HS thực hiện.

+ Địa điểm không quá xa, đi xe trong khoảng 30 đến 45 phút. + An toàn cho trẻ em. - GV gợi ý HS chuẩn bị cho chuyến đi theo các mục sau: + Đồ dùng cá nhân mang theo: Trang phục phù hợp – giày thể thao, dép quai hậu; bình nước; mũ nón; kính (nếu cần); kem chống nắng (nếu cần); sổ, bút để ghi chép; đồ ăn dặm như bánh, sữa; túi nhựa đựng rác; giấy ăn. + Cách nhận ra các thành viên trong tổ để không đi lạc: đeo ruy-băng màu vào cổ tay các thành viên mỗi tổ. + Ghi vào vở thời gian, địa điểm tập trung. + Giáo viên dặn dò HS về việc đảm bảo an toàn, không bị lạc, bị ngã,... Kết luận: Việc đi tham quan danh lam thắng cảnh cũng cần được chuẩn bị chu đáo để chuyến đi an toàn, hiệu quả, có nhiều cảm xúc. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: - GV trình chiếu hoặc cho HS xem vài hình ảnh chụp danh thắng sẽ đến. - GV cho HS biết, ở đó có gì. - HS đưa ra các câu hỏi thắc mắc, GV ghi lại lên bảng. Ví dụ: + Tại sao địa điểm đó có tên như vậy? + Địa điểm này liên quan đến nhân vật nổi tiếng nào? + Có truyền thuyết li kì nào được kể lại về nhân vật này? - HS suy nghĩ về những câu hỏi đặt ra để tìm lời giải đáp vào buổi đi tham quan. Kết luận: Mỗi chuyến đi chúng ta đều thu hoạch được nhiều thông tin thú vị. Các em sẵn sàng để khám phá nhé! 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - Về nhà, các em kể với bố mẹ về mong muốn đến thăm cảnh đẹp quê hương và thông báo về chuyến đi sắp tới.	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS quan sát - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hiện.
--	---

Thứ Năm ngày 3 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Tiếng Việt

NGHE – VIẾT: THU' VIỆN BIẾT ĐI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Vận động máu hát * Tổ chức hoạt động: - Cho HS hát	- HS hát
2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. - Làm đúng các bài tập chính tả. * Phương pháp: Thuyết trình – Thực hành * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả. - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết. - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả. - GV hỏi: + Đoạn viết có những chữ nào viết hoa? + Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai? - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. - GV đọc cho HS nghe viết. - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả. - Nhận xét, đánh giá bài HS. * Hoạt động 2: Bài tập chính tả. - Gọi HS đọc YC bài 5,6,7. - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.44 - GV chữa bài, nhận xét.	- HS lắng nghe. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ. - HS luyện viết bảng con. - HS nghe viết vào vở ô li. - HS đổi chép theo cặp.
3. Củng cố, dặn dò:	- 1-2 HS đọc. - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.

- Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS chia sẻ.
--	---------------

Tiết 2: Tiếng Việt

LUYỆN TẬP SỬ DỤNG DẤU CÂU; DẤU CHẤM, DẤU CHẤM THAN, DẤU CHẤM PHẪY.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy.
- Đặt được câu có sử dụng dấu phẩy.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển vốn từ.
- Rèn kĩ năng đặt câu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa, hát * Tổ chức hoạt động: - HS múa, hát	- HS múa, hát
2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Sử dụng đúng dấu chấm, dấu chấm than, dấu phẩy. - Đặt được câu có sử dụng dấu phẩy. * Phương pháp: HS làm việc cá nhân. * Cách tiến hành: * Hoạt động 1: Chọn dấu chấm, dấu chấm than hoặc dấu phẩy cho mỗi câu sau: <i>Bài 1:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS thảo luận theo nhóm đôi để chọn dấu thích hợp cho mỗi ô vuông. - Gọi HS đọc bài làm. - YC HS làm bài 8 vào VBT/ tr.45. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC.	- 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 3-4 HS nêu. + Đèn sáng quá! + Ôi, thư viện rộng thật! + Các bạn nhỏ rủ nhau đến thư viện. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - 1-2 HS đọc.

- Bài YC làm gì? - Gọi HS đặt dấu phẩy vào đúng vị trí trong câu. Đọc bài làm cho cả lớp nghe. - YC làm bài 9 vào VBT tr.45. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 2: Đặt câu có sử dụng dấu phẩy. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài 3. - HDHS đặt câu có sử dụng dấu phẩy. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 1-2 HS trả lời. - HS chia sẻ câu trả lời. - HS làm bài. - HS đọc. - HS đặt câu (Bạn An, bạn Lan rất thích đến thư viện). - HS chia sẻ.
--	---

Tiết 3: Toán LUYỆN TẬP/76

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kỹ năng:

- Củng cố kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài đã học; thực hiện phép cộng có cùng đơn vị đo độ dài; áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế; củng cố kỹ năng so sánh, sắp xếp các số đo độ dài đã học.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng học Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Củng cố kỹ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài đã học; thực hiện phép cộng có cùng đơn vị đo độ dài; áp dụng tính độ dài đường gấp khúc trong bài toán thực tế; củng cố kỹ	- HS hát

năng so sánh, sắp xếp các số đo độ dài đã học.

* **Phương pháp:** Thuyết trình - Vận dụng

* **Tổ chức hoạt động:**

2.1. Luyện tập:

Bài 1: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GVHDHS làm bài.

- GV nhận xét, kết luận.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GVHD, yêu cầu HS ghi phép tính rồi tính; sau đó nêu câu trả lời.
- GV nhận xét, kết luận.

Bài 3: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- GVHDHS quan sát tranh so sánh số đo độ dài để trả lời.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GVHDHS lựa chọn thùng hàng theo chiều dài để xếp lên mỗi xe cho phù hợp, chiều dài thùng hàng không vượt quá chiều dài chỗ xếp thùng hàng của xe tải nhằm đảm bảo an toàn và thuận tiện.

+ GV quan sát giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.

- GV nhận xét, kết luận.

Bài 5:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GVHDHS tìm phép tính thích hợp và nêu kết quả.
- GV nhận xét, kết luận.

- 1 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe, làm bài vào vở và nêu tiếp nêu kết quả.

a. $7\text{dm} = 70\text{cm}$ $8\text{m} = 80\text{dm}$

$60\text{cm} = 6\text{dm}$ $600\text{cm} = 6\text{m} \dots$

b. $1\text{km} = 1000\text{m}$ $1000\text{m} = 1\text{km}$

- 1 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe, thực hiện và nêu kết quả, lớp nhận xét :

Vườn hoa đã được làm 71m hàng rào.

- 1 HS đọc.

- HS quan sát so sánh và trả lời :

a. Có thể nhìn thấy tàu A.

b. Có thể nhìn thấy tàu B.

c. Không thể nhìn thấy tàu C.

- 1 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thảo luận cặp đôi làm BT.

- Đại diện một số cặp trình bày, lớp nhận xét:

+ Xe A xếp thùng hàng chuối.

+ Xe B xếp thùng hàng bắp cải.

+ Xe C xếp thùng hàng thanh long.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS suy nghĩ làm bài và nêu kết quả: số đo cần tìm chính là 45.

3. củng cố, dặn dò:

- GV hệ thống lại ND bài.
- Nhận xét giờ học.
- Nhắc HS ghi nhớ ND bài và chuẩn bị cho tiết học sau Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000.

Chiều:**Tiết 6: Tiếng Việt (Bổ sung)****LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Thư viện biết đi.

2. Năng lực:

- Biết trả lời câu hỏi về chi tiết nổi bật của VB các thư viện được đặt ở đâu. Dựa vào VB, trả lời được VB viết về cái gì và có những thông tin nào đáng chú ý dựa vào gợi ý..

3. Phẩm chất:

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài <i>Những cách chào đọc đáo</i>. 2. HDHS làm bài tập. Bài 1: Dựa theo bài đọc, nối tên thư viện ở cột A với vị trí phù hợp ở cột B. - GV gọi HS đọc yêu cầu. - HS làm việc chung cả lớp: + GV nêu câu hỏi, dán cột lên bảng phụ yêu cầu HS mở VBT trang 43. + GV gọi một HS lên bảng để nối cột A với cột B. + Các HS còn lại tự đọc VB để tìm câu trả lời đúng và làm vào VBT + GV gọi HS nhận xét câu trả lời trên bảng, so sánh với đáp án của mình. - GV nhận xét, tuyên dương Bài 2: Vì sao các thư viện kể trên được gọi là “thư viện biết đi”? - Yc hs đọc đầu bài - HS làm việc chung cả lớp:	- Học sinh đọc bài - 1 HS đọc - HS làm việc cả lớp + Hs nêu câu hỏi + Hs lên bảng làm  - HS nhận xét. - HS đọc yêu cầu

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
+ Các thư viện này đã đi những đâu? - GV gọi HS nhận xét +Em đã gặp một “thư viện biết đi” tương tự như vậy trong cuộc sống hoặc trên ti vi, trong sách báo chưa? Nó có điểm gì thú vị? - GV nhận xét, tuyên dương Bài 3: Theo em, “thư viện biết đi” có tác dụng gì? + BT yêu cầu gì? - HS làm việc cá nhân và nhóm: HS suy nghĩ và trao đổi với các bạn trong nhóm. - GV gọi đại diện các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm. - GV nhận xét, tuyên dương 3. Cùng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- HS trả lời : Các thư viện được gọi là “thư viện biết đi” vì chúng có khả năng di chuyển đê’ mang sách đến cho người đọc. + Hs trả lời theo ý hiểu - HS đọc yêu cầu - HS trả lời: Thư viện biết đi” có tác dụng giúp mọi người không cần phải đi xa mà vẫn đọc được sách./ Thư viện biết đi có thể mang sách đến tận nơi cho người đọc./... - Hs nhận xét - Hs lắng nghe.

Thứ Sáu ngày 4 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ MỘT ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH

ĐỌC MỞ RỘNG – TUẦN 28

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về đồ dùng học tập.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một cuốn sách viết về chuyện la đó đây.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kỹ năng đặt câu giới thiệu về đồ dùng học.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua mỗi cuốn sách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa, hát * Tổ chức hoạt động: - HS hát 2. Day bài mới:	- HS hát

*** Hoạt động 1: Nói về một đồ dùng học tập của em.**

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS quan sát một số đồ dùng, hỏi:
+ Em muốn giới thiệu đồ dùng học tập nào?

+ Đồ vật có hình dạng màu sắc như thế nào?

+ Công dụng của đồ vật đó là gì?

+ Làm thế nào để bảo quản đồ vật đó?

- HDHS nói về đồ dùng học tập.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV cho HS quan sát sơ đồ hướng dẫn HS phát triển các ý trong sơ đồ thành câu văn.
- YC HS thực hành viết vào bài 10 VBT tr.45.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi HS đọc bài làm của mình.

- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

*** Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC
- Tổ chức cho HS tìm đọc một cuốn sách về chuyện lạ đó đây.
- Tổ chức cho HS chia sẻ cuốn sách.
- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC
- GV cho HS quan sát phiếu đọc sách và gọi HS đọc to thông tin.
- HDHS tự viết thông tin vào phiếu đọc sách.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.

- 1-2 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- 2-3 HS trả lời:

- HS thực hiện nói theo cặp.

- 2-3 cặp thực hiện.

- 1-2 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe, hình dung cách viết.

- HS làm bài.

- HS chia sẻ bài.

- 1-2 HS đọc.

- HS tìm đọc

- HS chia sẻ.

- HS thực hiện.

- 1-2 HS đọc.

- Nhận xét, chữa cách diễn đạt. 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS chia sẻ.
---	---------------

Tiết 3: Toán

PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Kiến thức, kĩ năng:

- HS thực hiện được phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000):

+ Đặt tính theo cột dọc.

+ Từ phải qua trái, lần lượt cộng hai số đơn vị, hai số chục và hai số trăm.

- Vận dụng được vào giải toán có lời văn, kết hợp phép tính với so sánh số.

* Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bộ thẻ; máy tính, ti vi để chiếu bài 3.

- HS: SGK, Bộ đồ dùng học Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát	- HS hát
2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS thực hiện được phép cộng (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000) - Vận dụng được vào giải toán có lời văn, kết hợp phép tính với so sánh số. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: 2.1. Khám phá - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.79 và dẫn dắt bài toán. - GVHD HS phân tích bài toán:	- 2 HS đọc lại lời thoại của Mai và Việt. - HS trả lời: + 264 trang

+ Tập sách của Mai có bao nhiêu trang? + Tập sách của Việt có bao nhiêu trang? + Muốn biết cả hai tập sách có bao nhiêu trang thì bạn Rô – bốt làm phép tính gì? - GV hướng dẫn chi tiết kĩ thuật tính trên bảng, từ đó dẫn đến quy tắc tính (như trong SGK). GV vừa trình bày quy tắc tính vừa kết hợp thực hiện phép tính trên bảng. - YC thêm 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính. - Nhận xét, tuyên dương, kết luận: $264 + 312 = 576$ 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1: Tính</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Lưu ý cho HS viết kết quả cho thẳng hàng. - YC HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 2: Đặt tính rồi tính</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Lưu ý cho HS việc đặt tính cho thẳng hàng. - YC HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> - GV giới thiệu câu chuyện dẫn dắt đến yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 tìm kết quả.	+ 312 trang + Phép tính cộng $264 + 312 = ?$ - HS theo dõi và nhắc lại cách đặt tính và tính. $\begin{array}{r} 264 \\ + 312 \\ \hline 576 \end{array}$ * 4 cộng 2 bằng 6, viết 6. * 6 cộng 1 bằng 7, viết 7. * 2 cộng 3 bằng 5, viết 5. - 2 – 3 HS nhắc lại cách đặt tính và tính. - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS làm bài vào vở. - 4 HS nêu cách tính và kết quả. Lớp nhận xét. - 1 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS làm bài vào vở. - 4 HS làm bảng lớp. Lớp nhận xét. $\begin{array}{r} 460 \quad 375 \quad 800 \quad 923 \\ + 231 \quad + 622 \quad + 37 \quad + 6 \\ \hline 691 \quad 997 \quad 837 \quad 929 \end{array}$ - HS lắng nghe. - 1 – 2 HS đọc lại đề bài. - HS trao đổi tìm kết quả. - HS trình bày.
---	--

- GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV đặt thêm câu hỏi: Thuyền nào vớt được nhiều ngọc trai hơn? 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Nhận xét giờ học. - GV nhắc HS ghi nhớ cách đặt tính và cách tính (không nhớ) số có ba chữ số với số có ba, hai hoặc một chữ số (trong phạm vi 1000).	Kết quả: a. Thuyền của mèo vớt được tất cả 478 viên ngọc trai. b. Thuyền của hà mã vớt được tất cả 457 viên ngọc trai. - Thuyền của mèo. - HS nêu.
--	--

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm

SƠ KẾT TUẦN

CÙNG CẢ LỚP THAM QUAN MỘT CẢNH ĐẸP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

* Hoạt động trải nghiệm:

- HS thực hiện kế hoạch đi tham quan đã đề ra.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: đồ ăn xé, nước, túi thuốc cấp cứu, micro cài, loa phát nhạc, một vài tấm thẻ bìa để ghi các thông tin quan trọng, máy ảnh hoặc điện thoại để chụp ảnh kỉ niệm.

- HS: ruy-băng để nhận diện HS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Tổng kết tuần. a. Sơ kết tuần 28: - Từng tổ báo cáo. - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 28. - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần. * Ưu điểm: * Tồn tại	- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.

..... b. Phương hướng tuần 29: - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt 2. Hoạt động trải nghiệm. <i>Hoạt động tập trung:</i> + Nhận HS có chữ kí của phụ huynh. + Chia tổ theo màu, đề nghị HS đeo ruy-băng vào cổ tay và tập trung theo màu tổ của mình. Dặn dò HS chỉ đi cùng tổ, không tách đoàn. + Lần lượt mời từng tổ lên xe, ổn định chỗ ngồi. Sau khi đếm lại đủ sĩ số HS, GV phát lệnh lên đường. – <i>Trên xe.</i> + Chơi trò chơi quan sát qua cửa kính xe, trò chơi đố vui, hát,... để HS không thấy mệt trên đường di chuyển. + Dặn dò trước HS cách xuống xe an toàn. – <i>Trong buổi tham quan:</i> Hướng dẫn HS lắng nghe các cô chú hướng dẫn viên. GV có thể bổ sung thông tin hoặc đề nghị HS đặt câu hỏi cho hướng dẫn viên. GV ghi các thông tin thú vị theo con số và từ khoá lên tấm bìa, đưa ra để HS nhìn và ghi nhớ. Đề nghị HS nhớ lại các câu hỏi đã đặt ra trước chuyến đi để phỏng vấn hướng dẫn viên, phỏng vấn người dân gần đó... – <i>Trên đường về:</i> GV tranh thủ hỏi lại HS những thông tin thu hoạch được. 3. Cam kết hành động. - Em hãy về nhà chia sẻ với người thân về chuyến tham quan của lớp. - Em hãy nhớ lại và ghi ra vở thu hoạch những thông tin, câu chuyện ấn tượng nhất đối với mình trong chuyến đi.	- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 29. - HS tham gia. - HS thực hiện - HS thực hiện
--	--

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)
LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Thư viện biết đi.

2. Năng lực:

- Biết trả lời câu hỏi về chi tiết nổi bật của VB các thư viện được đặt ở đâu. Dựa vào VB, trả lời được VB viết về cái gì và có những thông tin nào đáng chú ý dựa vào gợi ý..

3. Phẩm chất:

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS				
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài <i>Những cách chào đọc đáo</i>. 2. HDHS làm bài tập. Bài 4: Xếp các từ ngữ dưới đây cột nhóm thích hợp: - HS làm việc chung cả lớp: + HS đọc thầm yêu cầu trong SHS. + GV chuẩn bị sẵn các thẻ từ ngữ, gọi HS lên bảng, xếp các thẻ từ ngữ vào 2 nhóm và dán lên bảng. + Các HS khác tự xếp các từ ngữ thành 2 nhóm. - GV gọi HS nhận xét - GV nhận xét, kết luận Bài 5: Điền dấu d hoặc gi vào chỗ trống. - GV yêu cầu HS đọc đầu bài - Yc hs làm việc cá nhân - GV yêu cầu HS làm bài nối tiếp - Hs nhận xét - GV nhận xét, đánh giá. Đưa ra quy tắc chính tả. - Đọc lại các từ trên bảng 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- Học sinh đọc bài - Hs đọc - Hs lên bảng làm: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Từ ngữ chỉ sự vật</th><th>Từ ngữ chỉ hoạt động</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>thư viện, thủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà</td><td>đọc, nằm im, băng qua</td></tr> </tbody> </table> - HS chữa bài. - HS đọc đề bài - Du lịch, dỗ dành, giúp đỡ, giao tiếp, dạy bảo, dòng kẻ. - Hs lắng nghe.	Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ hoạt động	thư viện, thủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà	đọc, nằm im, băng qua
Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ hoạt động				
thư viện, thủ thư, tàu biển, xe buýt, lạc đà	đọc, nằm im, băng qua				

Tiết 7: Toán (Bổ sung) LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng

- Củng cố biểu tượng đơn vị đo độ dài dm, m, km.
- Củng cố kĩ năng chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài đã học.

2. Năng lực

- Hiểu và vận dụng giải toán đối với các mô hình toán học liên quan đến độ dài.

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ

- VBT Sách Toán 2. Thước mét.
- Nên có hình phóng to bài tập 4 và 5 tiết 1.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động: Trò chơi – Ô cửa bí mật Mời 4 học sinh lần lượt đại diện 4 nhóm chọn 1 ô cửa trong 4 ô cửa, trong đó chứa đơn vị đo độ dài. Nhiệm vụ của HS là đọc đúng những đơn vị đo đã cho. a, 5cm b, 3m c, 12 dm d, 8 m - GVNX - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.	- HS tham gia chơi. - HS lắng nghe.
2. HDHS làm bài tập Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm - GV gọi HS nêu yêu cầu - GV yêu cầu HS các nhóm trình bày. - Gọi HS trả lời. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.	- Viết số thích hợp vào chỗ chấm - HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng $\begin{array}{ll} a, 5 \text{ dm} = 50 \text{ cm} & 4 \text{ m} = 40 \text{ dm} \\ 4 \text{ dm} = 40 \text{ cm} & 2 \text{ m} = 200 \text{ cm} \\ 7 \text{ m} = 70 \text{ dm} & 9 \text{ m} = 200 \text{ cm} \\ b, 100 \text{ cm} = 1 \text{ m} & 10 \text{ dm} = 1 \text{ m} \\ 800 \text{ cm} = 8 \text{ m} & 30 \text{ dm} = 3 \text{ m} \\ 400 \text{ cm} = 4 \text{ m} & 60 \text{ dm} = 6 \text{ m} \end{array}$
Bài 2: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng: - GV cho HS quan sát hình vẽ và đọc yêu cầu a, b.	- HS lắng nghe

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
- GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi, thảo luận và trình bày đáp án - GV cùng lớp chữa bài. - GV hỏi: Tại sao câu b khoanh B Bài 3: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng. Chiếc thước 1 m bị gãy mất một đoạn. Hỏi trong hai đoạn A và B, đâu là đoạn bị gãy khỏi chiếc thước? Bài 4: a, Khoanh tròn vào chữ đặt trước con vật dài nhất - GV cho HS quan sát tranh, đọc yêu cầu - YC HS tự khoanh vào VBT b, Viết số thích hợp vào chỗ chấm. Trong các con vật ở câu a, con vật B dài hơn con vật C là m. - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trong bảng để trả lời. - GV hỏi HS cách làm Bài 5: Bạn Nam định vẽ một hàng rào dài 1 dm. Bạn ấy đã vẽ được 8 cm. Em hãy vẽ thêm để được hàng rào dài đúng 1 dm nhé. - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trong bảng để trả lời.	- HS đọc - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. a, Đi theo các cây cầu từ đảo N đến đảo nào gần hơn? A. Đảo V B. Đảo I b, Đi qua các cây cầu từ đảo V đến đảo I hết bao nhiêu ki-lô-mét? A. 8 km B. 20 km C. 12 km - HS: Ta lấy $12 + 8 = 20\text{km}$ - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. + <i>Đáp án B</i> - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. a, <i>Đáp án A</i> b, Trong các con vật ở câu a, con vật B dài hơn con vật C là 10 m. - HSTL: Con làm phép trừ: $26 - 16 = 10\text{cm}$ - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài. - Các nhóm trình bày kết quả. Học sinh tự vẽ 2 cm rào còn lại

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
- Em phải vẽ thêm bao nhiêu cm nữa để có độ dài 1m? 3. củng cố, dặn dò: - Cho HS đọc các đơn vị đo độ dài đã học - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT. - Nhận xét tiết học, tuyên dương.	- HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.

**Ký duyệt của
Phó Hiệu trưởng:**

Trần Thị Kim Anh

Vĩnh An, ngày 27 tháng 3 năm 2025

Người thực hiện



Phùng Thị Thanh